

Số: 285/BC-UBND

Khánh Cường, ngày 10 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025; nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã

A. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2025

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2025

Năm 2025 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Nghị quyết về sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trong bối cảnh khối lượng công việc tăng đột biến, cả hệ thống chính trị xã đã đoàn kết, thống nhất, quyết tâm cao độ để ổn định tổ chức và thực hiện nhiệm vụ đạt những kết quả khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực.

Năm 2025 thực hiện đạt và vượt 11/12 chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; kết quả cụ thể như sau:

- **07 chỉ tiêu vượt:** (1) Tỷ trọng công nghiệp – xây dựng và dịch vụ ước đạt 73,58% trong tổng cơ cấu kinh tế (*chỉ tiêu giao 50%*); (2) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt: 13.857 triệu đồng (*chỉ tiêu giao 1.402 triệu đồng*); (3) Bình quân thu nhập đầu người ước đạt 58,4 triệu đồng/người/năm (*chỉ tiêu giao 58 triệu đồng /người/năm*); (4) Tỷ lệ khu dân cư, cơ quan, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự đạt 100% (*chỉ tiêu giao 80%*) (5) Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,48 % (*chỉ tiêu giảm từ 0,15 - 0,20%*); (6) Tỷ lệ lực lượng dự bị động viên giao nguồn huấn luyện đạt 96% (*chỉ tiêu giao 95%*); (7) Tỷ lệ giao quân 105,3%;

- **04 chỉ tiêu đạt:** (1) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 53%; (2) Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (06/06 trường); trong đó 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (trường Tiểu học Phổ Khánh); (3) Tỷ lệ tham gia Bảo hiểm y tế toàn dân ước đạt 94% (*chỉ tiêu giao 94%*); (4) Xã đạt vững mạnh về quốc phòng.

- **01 chỉ tiêu không đạt:** Chỉ tiêu về văn hoá: Tỷ lệ gia đình văn hoá đạt 96% (*chỉ tiêu giao 90-94%*); 11/14 thôn đạt thôn văn hoá, tỷ lệ 78,57% (*chỉ tiêu giao 85%*); cơ quan văn hoá đạt 100% (*chỉ tiêu giao 100%*).

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN TỪNG LĨNH VỰC

1. Lĩnh vực Kinh tế

Tổng giá trị sản xuất (giá so sánh năm 2010): 945.387 triệu đồng; tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ ước đạt 73,58% trong tổng cơ cấu kinh tế (*chỉ tiêu giao 50%*); tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 13.857 triệu đồng; tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 là 8.922, ước giải ngân đạt 100%.

1.1. Về công tác khuyến nông

Tổ chức theo dõi, điều tra, dự báo tình hình sinh vật gây hại cây trồng vụ Đông Xuân 2024 - 2025 và vụ Hè Thu 2025 để tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân các biện pháp phòng trừ sinh vật gây hại cây trồng. Nhìn chung, tình hình sản xuất lúa và các loại hoa màu khác trên địa bàn xã cơ bản ổn định. Tổng diện tích gieo sạ cả năm 2.269,7 ha; năng suất bình quân 57,6 tạ/ha, sản lượng 13.086,3 tấn, đạt 111% so với Kế hoạch.

1.2. Về chăn nuôi - Thú y

Công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được chỉ đạo thực hiện. Tuy nhiên, trong năm 2025 trên địa bàn xã đã xảy ra bệnh Dịch tả lợn Châu phi đã làm chết 13 con Lợn. UBND xã đã chỉ đạo cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tiêu huỷ theo quy định; tổ chức kiểm tra và hướng dẫn công tác phòng, chống dịch bệnh Lở mồm long móng (*LMLM*), bệnh Dịch tả lợn Châu phi (*DTLCP*), Cúm gia cầm,...trên địa bàn xã; tiếp nhận, phân bổ cho các thôn 140 lít hoá chất thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường; tổ chức tiêm phòng cho đàn vật nuôi đủ số lượng vắc xin cấp trên phân bổ.

1.3. Về lâm nghiệp

UBND xã chỉ đạo Phòng kinh tế phối hợp với Hạt Kiểm lâm và Công an xã kiểm tra, giải quyết đơn liên quan đến diện tích đất rừng của ông Đường Ngọc Cảnh ở thôn Vĩnh An, xã Khánh Cường tranh chấp với các hộ dân ở xã Hoài Nhơn, tỉnh Gia Lai. Trong năm 2025, xảy ra 03 vụ cháy rừng (*rừng Núi Dâu 1,5 ha; xóm 1, Diên Trường 0,1 ha; rừng phòng hộ thôn Phú Long 0,15ha*). Tổ chức kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng Dự án KFW6 và rừng đầu nguồn hồ chứa nước Bàu Đen theo quy định.

1.4. Về tài chính và kế hoạch

UBND xã đã trình HĐND xã ban hành Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn vốn ngân sách cấp xã; Nghị quyết về Dự toán và phân bổ ngân sách xã năm 2025.

Lập Tờ trình đề nghị Sở Tài chính cấp kinh phí chi lương, phụ cấp và kinh phí hoạt động của cấp thị xã trước khi cấp thị xã kết thúc hoạt động (*nguồn kinh phí này đã chuyển về tỉnh nay đề nghị tỉnh chuyển về lại cho xã Khánh Cường*); lập báo cáo kinh phí bổ sung có mục tiêu của 2 xã Phò Khánh và Phò Cường (cũ) báo cáo sở Tài chính. Xây dựng dự toán năm 2026 và Kế hoạch tài chính ngân sách 3 năm (2026 - 2028).

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 13.857/1.402 triệu đồng, (tăng vượt 12.455 triệu đồng so với dự toán). Tổng thu ngân sách xã là: 116.936/116.936 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán (*bao gồm kinh phí bổ sung có mục tiêu của tỉnh*). Tổng chi ngân sách xã ước đến cuối năm 2025: 116.936 triệu đồng, đạt 162,95% so với dự toán.

- Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới là 8.922 triệu đồng với 10 dự án; ước giải ngân đạt 100%.

1.5. Về Tài nguyên, môi trường

Phối hợp Văn phòng Đăng ký đất đai KVII đo đạc và phúc đáp các nội dung liên quan các hồ sơ cấp đổi GCNQSD; tổ chức kiểm tra, xác minh thực địa đối với các trường hợp đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất lần đầu; kiểm tra hiện trạng các trường hợp đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất. Thực hiện khảo sát thực địa liên quan đến tái định cư, di dời mồ mả trên địa bàn xã phục vụ Dự án đường sắt tốc độ cao qua trục Bắc - Nam, đoạn qua địa bàn xã. Ban hành thông báo thu hồi đất (*đợt 5 bổ sung*) của các hộ dân bị ảnh hưởng Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam, đoạn qua xã Khánh Cường; đồng thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị giải quyết những tồn tại, vướng mắc đối với Dự án trên. Tổ chức thực hiện hoàn thành tốt Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai đã được xây dựng “đúng - đủ - sạch - sống”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

1.6. Về phòng chống thiên tai, thủy lợi, thủy sản

Ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã (*thay thế Ban Chỉ huy PCTT-TKCN xã Khánh Cường theo quy định của Luật Phòng thủ dân sự và Nghị định số 200/2025/NĐ-CP*); thành lập Ban Chỉ huy ứng phó thiên tai đối với các hồ chứa nước trên địa bàn xã; phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai trên địa bàn xã năm 2025; Phê duyệt kế hoạch dự trữ và cung ứng hàng hóa phòng, chống thiên tai năm 2025 trên địa bàn xã; ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Trưởng thôn chủ động trong công tác ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn có nguy cơ ngập lụt, sạt lở đất; thường xuyên kiểm tra tính an toàn hồ đập và mực nước tại các hồ chứa nước trên địa bàn xã. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (gọi tắt là IUU) trên địa bàn xã.

1.7. Về công nghiệp – xây dựng

Triển khai các bước để xây dựng hoàn thành trong năm 2025 các tuyến đường ngõ xóm của các thôn trên địa bàn xã theo cơ chế tỉnh hỗ trợ xi măng, thị xã (cũ) hỗ trợ đá 2x4 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới.

Ban hành văn bản tham gia ý kiến về đề nghị khảo sát phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án Nhà máy Điện mặt trời Lâm Bình của Công ty Cổ phần Đầu tư Điện năng Đức Phổ.

2. Lĩnh vực Văn hoá - Xã hội

2.1. Lĩnh vực nội vụ

Ban hành các Nghị quyết thành lập các phòng chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công và Quyết định thành lập Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã Khánh Cường và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Phòng chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công. Ban hành 32 Quyết định bổ nhiệm, phân công đối với cán bộ, công chức, viên chức của xã (trong đó: 07 Quyết định bổ nhiệm lãnh đạo và 25 phân công công chức, viên chức về các phòng chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công và Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã); ban hành 29 Quyết định tiếp nhận, bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách xã, thôn theo quy định (trong đó ở xã: 15 người và thôn: 14 trưởng thôn); Quyết định tiếp nhận sử dụng 41 người tổ an ninh trật tự xã. Ngoài ra, còn tiếp nhận 06 đơn vị sự nghiệp công lập (gồm: 02 trường mầm non, 02 trường tiểu học, 02 trường trung học cơ sở) với 182 viên chức, người lao động đang công tác tại các trường nêu trên.

Thực hiện tiếp nhận và trình Sở Nội vụ hồ sơ xin nghỉ thôi việc của 04 công chức, viên chức theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP và Nghị định 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ có 02 viên chức và 09 người hoạt động không chuyên trách theo quy định.

UBND xã tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các hoạt động tiến tới Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ năm 2025; hướng dẫn hoàn thành hồ sơ đề nghị tỉnh khen thưởng 01 cá nhân điển hình tiên tiến tiêu biểu.

Công tác tôn giáo: UBND xã tổ chức thành 02 Đoàn đến 07 Chùa (Phật giáo) thăm hỏi, động viên và nắm tình hình hoạt động của các Chùa trên địa bàn nhân dịp lễ Vu lan Báo hiếu PL.2569 năm 2025, ghi nhận những đóng góp của các tổ chức tôn giáo trên địa bàn xã trong việc cùng với chính quyền tham gia các phong trào ở địa phương và các hoạt động từ thiện. Qua theo dõi, hoạt động tôn giáo trong năm và dịp lễ Vu lan Báo hiếu PL.2569 năm 2025 diễn ra bình thường, chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chức sắc, tín đồ tạo được sự đồng thuận giữa chính quyền địa phương với đồng bào có đạo.

Chính sách thương binh, liệt sĩ, người có công và bảo trợ xã hội:

Triển khai thực hiện Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, UBND xã đã thẩm định đề nghị Sở Lao động - TB & XH tỉnh Quảng Ngãi giải quyết 102 hồ sơ cho đối tượng đảm bảo theo quy định.

Phối hợp Hội đồng hương Quảng Ngãi tổ chức thăm tặng quà cho 06 Mẹ VNAH trên địa bàn xã, khám chữa bệnh cho người dân trong xã, diễn văn nghệ kỷ niệm 55 năm ngày Liệt sĩ, Bác sĩ Đặng Thuý Trâm hy sinh.

Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với Mẹ Việt Nam anh hùng theo Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND ngày 27/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, với tổng kinh phí 42 triệu đồng và tổ chức tang lễ cho 02 bà Mẹ VNAH từ trần trên địa bàn xã Khánh Cường.

Tổ chức chi tiền quà cho toàn dân nhân kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng tám và Quốc khánh 2/9, địa bàn xã với tổng số tiền 2.807,3 triệu đồng đạt 98,86%, *(số còn lại vắng mặt cả hộ tại địa phương, UBND xã đã chuyển trả kinh phí còn lại cho cấp trên).*

Thực hiện chi trả trợ cấp cho đối tượng Người có công và thân nhân người có công: 1003 người, với tổng kinh phí 27.810.000.000 đồng. Ngoài ra, còn thực hiện chi trả một lần gồm: mai táng phí, Điều dưỡng, thờ cúng liệt sĩ,...kinh phí trên 3,7 tỷ đồng; tổ chức rà soát đối tượng Người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn xã có nhu cầu hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở: 20 hộ (10 xây mới và 10 sửa chữa). Tổ chức đưa 12 đối tượng Người có công đi điều dưỡng và đưa 02 đại biểu người có công đi dự lễ kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh ngày 02/9 ở Thủ đô Hà Nội. Ban hành Kế hoạch và triển khai tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2025), thành lập đoàn thăm tặng quà và viếng Nghĩa trang liệt sĩ xã nhân dịp các ngày lễ trong năm.

UBND xã đã chỉ đạo quyết liệt trong việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và công tác kiểm tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 trên địa bàn xã; tỷ lệ hộ nghèo năm 2025 giảm còn 2,09 % (147 hộ nghèo/7032 hộ) giảm 0,48% so với năm 2024.

2.2. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng tổ chức lớp bồi dưỡng chính trị hè cho trên 173 cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên tại các Trường Mầm non, Tiểu học và THCS trên địa bàn xã.

Tiếp nhận nguyên trạng 06 cơ sở giáo dục công lập và 182 cán bộ, viên chức, người lao động đang công tác tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND thị xã quản lý về UBND xã quản lý theo quy định. Xây dựng Kế hoạch hướng dẫn các trường học thực hiện công tác chính trị hè năm 2025 cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường. Hoàn thành báo cáo kết quả thực hiện phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi, đề xuất nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã.

Tăng cường chỉ đạo việc chuyển đổi số trong trường học. Kết quả: các trường đã thực hiện số hoá từ công tác quản trị nhà trường đến việc tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh; trong đó, việc tiếp tục duy trì ổn định hệ thống quản lý điểm và thí điểm thực hiện kí học bạ điện tử là nhiệm vụ được các nhà trường trên địa bàn quan tâm triển khai thực hiện. Năm học 2025-2026, 100% các trường Tiểu học, Trung học cơ sở đều sử dụng học bạ điện tử, thu không dùng tiền mặt.

Trong năm, đã hoàn thành quy trình bổ nhiệm lại 01 Phó hiệu trưởng đối với trường Mầm non Phở Khánh, bổ nhiệm 01 Hiệu trưởng đối với Trường tiểu học Phở Khánh, 01 Hiệu trưởng Trường THCS, bổ nhiệm 01 Phó Chánh văn phòng HĐND và UBND xã.

2.3. Lĩnh vực y tế

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/NĐ-CP ngày 15/3/2021 và Nghị định số 76/2024/NĐ-CP sửa đổi và bổ sung một số Điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ đảm bảo theo quy định. Trong năm, UBND xã đã ban hành 553 Quyết định cho đối tượng tăng mới, 907 đối tượng chuyển sang hưởng trợ cấp hưu trí theo quy định.

Thực hiện chi trả trợ cấp cho đối tượng Bảo trợ xã hội năm 2025 là 1.756 người, với tổng kinh phí chi trả: 12.493.249.500 đồng; thực hiện chi trả mai táng phí cho 09 đối tượng, tổng kinh phí: 90.000.000 đồng; thực hiện chi trả không dùng tiền mặt có 1.599/1756 đối tượng bảo trợ xã hội đăng ký nhận trợ cấp không dùng tiền mặt, đạt tỷ lệ 91%.

Tổ chức khám bệnh và điều trị cho bệnh nhân đạt 100% kế hoạch năm; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ước đạt 94 %. Phối hợp tổ chức 02 đoàn khám chữa bệnh miễn phí cho các đối tượng bệnh về mắt và tổng quát do Bệnh viện mắt Sài Gòn chi nhánh tại Quy Nhơn và Đoàn khám bệnh do Hội đồng hương tỉnh Quảng Ngãi tại Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện. Số lượng đối tượng tham gia trên 400 người.

2.4. Công tác truyền thông

Trong năm 2025, sau sáp nhập chính quyền địa phương 02 cấp đã đưa hơn 200 tin, bài, thông báo (*lời và hình ảnh*) lên Trang thông tin xã Khánh Cường và Trang Thông tin điện tử của xã phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương, chủ yếu tập trung tuyên truyền các nội dung lớn như: Lễ ra mắt Chính quyền cấp xã sau sáp nhập; công tác Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Khánh Cường lần thứ I - nhiệm kỳ 2025-2030; Đại hội chi bộ trực thuộc Đảng ủy; phản ánh hoạt động của các cơ quan, đơn vị, về công tác Đền ơn đáp nghĩa nhân kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7; thông tin về công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2026; công tác thu nhận hồ sơ đổi Thẻ đảng viên; công tác tổ chức các hoạt động tưởng niệm anh hùng, liệt sĩ, bác sĩ Đặng Thuỳ Trâm, chào mừng Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9; công tác tiếp xúc cử tri HĐND các cấp; công tác bảo vệ môi trường, thực hiện chuyển đổi xanh và phát triển đất nước; tuyên truyền kỉ niệm 80 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam; tuyên truyền công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 -2031; tuyên truyền Chiến dịch 90 ngày "*Làm giàu – Làm sạch Cơ sở dữ liệu đất đai*"; tuyên truyền công tác tổ chức Đại hội Thể dục thể thao xã Khánh Cường năm 2025; công tác bình xét Hộ nghèo, hộ cận nghèo, Gia đình văn hoá; tuyên truyền kỷ niệm ngày Phụ Nữ Việt Nam 20/10; ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; ngày Thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12;...; cộng tác 07 tin, bài với báo, đài cấp trên; ban hành các hướng dẫn về biện pháp về phòng, chống dịch bệnh đối với vật nuôi, cây trồng trên địa bàn xã; tuyên truyền, phản ánh công tác PCTT-TKCN trong mùa mưa bão; Tết Dương lịch; hướng dẫn các biện pháp về phòng, chống dịch bệnh đối với vật nuôi, cây trồng, ... cộng tác 07 bài với báo, đài cấp trên.

2.5. Khoa học và thông tin

Thực hiện việc rà soát, đề nghị cấp chứng thư số chuyên dùng công vụ cho cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức liên quan; thực hiện việc đánh giá thực trạng, nhu cầu sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã. Làm việc với đơn vị liên quan cung cấp lại thông tin phục vụ kết nối Hệ thống EMC cho các Cổng/Trang thông tin điện tử phục vụ tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã.

3. Lĩnh vực nội chính, quốc phòng và an ninh

3.1. Công tác tư pháp

Thực hiện báo cáo thông tin cấp xã thực hiện thí điểm rà soát kiện toàn đội ngũ hòa giải cơ sở, báo cáo viên pháp luật cho Sở Tư pháp. Chỉ đạo rà soát, đề xuất mức độ thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã. Triển khai thực hiện các quy định về 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực hộ tịch. Đã tiếp nhận và giải quyết các lĩnh vực: 678 hồ sơ hộ tịch, 176 hồ sơ chứng thực hợp đồng giao dịch, 658 hồ sơ chứng thực bản sao các loại, 884 hồ sơ chứng thực chữ ký.

Công tác hoà giải: các tổ hòa giải ở cơ sở đã nhận 05 vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn; đã tổ chức hòa giải 05 vụ việc (kết quả hòa giải không thành: 02 vụ, hòa giải thành: 03 vụ).

Công tác phòng, chống tham nhũng: Ban hành Kế hoạch về công tác PCTN, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn xã Khánh Cường và thực hiện theo dõi theo kế hoạch.

3.2. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp công dân: Trong năm 2025, UBND xã thực hiện tiếp công dân 11 lượt/11 người/11 vụ (tiếp thường xuyên 11 lượt/11 người/11 vụ, tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND xã: không). Qua tiếp công dân đã giải quyết, trả lời 11/11 nội dung vụ việc (thông qua phân tích, giải thích, hướng dẫn).

Công tác tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: Trong năm 2025, UBND xã thực hiện tiếp nhận 75 đơn phản ánh, kiến nghị; đã giải quyết 50 đơn, số còn lại đang thực hiện xác minh; ước thực hiện đến cuối năm đạt 85%.

3.3. Công tác tiếp nhận và trả hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công

Trung tâm Phục vụ hành chính công xã vận hành liên tục, đảm bảo việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết tại Trung tâm là **3.618** hồ sơ (trong đó kỳ trước chuyển qua là **66** hồ sơ); tiếp nhận mới là **3.552** (trong đó tiếp nhận trực tiếp 1.366 hồ sơ); kết quả đã giải quyết **3.419** hồ sơ, trong đó trả kết quả trước hạn và đúng hạn với **3.405** hồ sơ, chiếm tỷ lệ **99,59%**; trễ hạn: **14** hồ sơ, chiếm tỷ lệ: **0,41%**; đang giải quyết **140** hồ sơ.

Kết quả lấy phiếu đánh giá mức độ hài lòng đã có **530** lượt tổ chức, cá nhân đánh giá mức độ hài lòng về quá trình giải quyết TTHC bằng phiếu đánh giá chất lượng phục vụ; trong đó, **100%** đánh giá đạt mức “hài lòng” và “rất hài lòng”, không có lượt đánh giá “chưa hài lòng”.

Công tác số hóa hồ sơ được triển khai đồng bộ trong toàn bộ quy trình tiếp nhận, xử lý và trả kết quả thủ tục hành chính. Chữ ký số, chứng thư số được sử dụng xuyên suốt, góp phần nâng cao tính pháp lý, tính bảo mật và hiệu quả trong giải quyết hồ sơ. Công chức chuyên môn trực tiếp thực hiện số hóa dữ liệu theo nguyên tắc “đúng - đủ - sạch - sống”, bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, đồng bộ và khả năng khai thác ngay trên môi trường điện tử. Tỷ lệ hồ sơ có đính kèm tệp tin thành phần hồ sơ khi tiếp nhận thông qua Trung tâm đạt 99,92% so với tổng số hồ sơ được tiếp nhận trong kỳ; tỷ lệ hồ sơ có đính kèm tệp tin kết quả giải quyết đạt 90,25% so với tổng số hồ sơ đã được giải quyết. Số hồ sơ có kết quả lưu vào kho quản lý dữ liệu điện tử: 2.791. Số hồ sơ khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: 2.220 hồ sơ.

3.4. Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Công tác nội chính, quốc phòng, an ninh được củng cố và đạt những kết quả quan trọng. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, không để bị động, bất ngờ. UBND xã đã ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã (*thay thế Ban Chỉ huy PCTT-TKCN*); Kế hoạch xây dựng xã Khánh Cường không ma túy năm 2025.

Tổ chức đăng ký Nghĩa vụ quân sự lần đầu cho nam công dân tuổi 17 (*sinh năm 2008*), tổng chót 207 thanh niên, đã tham gia đăng ký 172/207 thanh niên. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2026 được triển khai thực hiện chặt chẽ, đảm bảo quy định; qua xét duyệt chính trị chính sách cấp xã có 392 công dân đủ điều kiện gọi khám, sau đó điều chỉnh số học sinh, sinh viên còn đang học các trường cao đẳng, đại học và lý do khác. Hiện tại còn 283 công dân gọi khám, hội đồng NVQS xã đã giao Quyết định gọi khám 282 công dân, còn 01 công dân chưa giao Quyết định được (*công dân Lê Nhật Tân, ở thôn Nga Mân*).

Trong năm, đã phát hiện và xử lý 07 vụ vi phạm pháp luật về kinh tế, 19 vụ vi phạm về ma túy, 01 vụ về môi trường. Tội phạm và vi phạm pháp luật về TTXH xảy ra 08 vụ. Tình hình trật tự, an toàn giao thông xảy ra 10 vụ, làm 06 người chết, 07 người bị thương. Tình hình cháy, nổ xảy ra 01 vụ cháy xe tải.

Tình hình an ninh kinh tế: Tình hình liên quan đến Dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam: đã chỉ đạo Công an xã Khánh Cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai lực lượng thực hiện Kế hoạch bảo vệ thi công công trình đường bộ cao tốc tại thôn Mỹ Trang, xã Khánh Cường. Tình hình ổn định, chưa phát sinh tình huống phức tạp về ANTT.

Chỉ đạo các cơ quan liên quan triển khai thực hiện tốt công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội nhằm phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã. Công tác tuyển quân được triển khai thực hiện tốt, năm 2025 tổ chức giao quân đạt 105,3%, vượt chỉ tiêu trên giao (*59/56 thành niên*). Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy.

Về tổng thể, năm 2025 là năm đầu thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và cũng là năm kết thúc kế hoạch KT-XH 2021 - 2025, UBND xã Khánh Cường cơ bản hoàn thành hầu hết các mục tiêu, thu ngân sách vượt cao, lĩnh vực

văn hóa - xã có chuyển biến tích cực, quốc phòng - an ninh được tăng cường, tạo nền tảng cho giai đoạn 2026 - 2030.

4. Đánh giá chung: Được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Đảng uỷ, UBND tỉnh và tinh thần, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xã, hoạt động của bộ máy chính quyền mới đã vận hành, đi vào hoạt động cơ bản ổn định. Trong năm 2025, tình hình kinh tế - xã hội của xã đạt được kết quả tích cực: hoạt động thương mại và dịch vụ, giá cả thị trường,... đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của người dân; chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội, chính sách đối với người có công và thân nhân người có công tiếp tục được quan tâm, chú trọng triển khai thực hiện kịp thời, đúng đối tượng; công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm thực hiện; quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Trong 12 chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2025, còn có chỉ tiêu chưa đạt so với kế hoạch.

- Công tác quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, tài nguyên, môi trường trên địa bàn xã còn khó khăn, chưa chặt chẽ.

- Công tác giải ngân vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia còn một số khó khăn nhất định, sau sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp thời gian còn lại ngắn, một số nội dung không đảm bảo thời gian thực hiện nên kinh phí phải đề xuất cấp trên cho nộp trả.

- Công tác triển khai các công trình nông thôn mới, bê tông hóa đường ngõ xóm bị chậm trễ do giá vật liệu tăng và mưa thường xuyên.

- Công tác phối hợp thực hiện chi trả Bảo trợ xã hội trong giai đoạn đầu mới sáp nhập còn chậm; tỷ lệ thôn văn hoá chưa đạt chỉ tiêu giao.

- Một số vụ việc kiến nghị, phản ánh của Nhân dân do vướng mắc, kéo dài, chưa được giải quyết dứt điểm; tiến độ xử lý đơn thư ở một số trường hợp còn chậm.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Trong năm đầu triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, bộ máy của xã còn gặp nhiều lúng túng trong quá trình vận hành. Khối lượng công việc tăng nhanh, yêu cầu về chất lượng giải quyết hồ sơ và tiến độ xử lý ngày càng cao, nhiều vụ việc vướng mắc phức tạp kéo dài từ các năm trước gây khó khăn trong việc giải quyết thời điểm hiện tại; trong khi số lượng biên chế được giao còn hạn chế. Do đó, việc xử lý một số nhiệm vụ có thời điểm chưa kịp thời, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tiễn đặt ra.

- Hệ thống các quy định pháp luật thay đổi thường xuyên, một số nội dung còn chồng chéo, thiếu thống nhất, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai, gây khó khăn và lúng túng trong quá trình áp dụng. Việc các văn bản quy phạm pháp luật liên

tục được sửa đổi, bổ sung dẫn đến thiếu tính ổn định, làm giảm tính chủ động của địa phương và gây khó khăn trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ thực tiễn.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một số người dân chưa tốt, còn tình trạng vi phạm pháp luật; gây khó khăn, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý, điều hành của một số cơ quan, đơn vị vẫn còn thiếu sự cương quyết và chưa thật sự sâu sát đối với từng vụ việc cụ thể. Trách nhiệm của người đứng đầu ở một số đơn vị, bộ phận và Trưởng thôn chưa được phát huy đầy đủ, dẫn đến việc xử lý một số tồn tại, vướng mắc chưa dứt điểm, chưa đạt yêu cầu đề ra.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và các thôn trong triển khai nhiệm vụ có lúc chưa thật sự đồng bộ; một số công việc còn chậm trễ, thiếu sự chủ động, dẫn đến hiệu quả phối hợp và kết quả thực hiện nhiệm vụ chưa cao.

B. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

I. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Lĩnh vực Kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản phẩm trên địa bàn **6%**.
- Tỷ trọng công nghiệp – xây dựng và dịch vụ chiếm **75%** trong tổng cơ cấu kinh tế.
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt chỉ tiêu tỉnh giao.

2. Lĩnh vực Văn hóa – Xã hội:

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên **20%**.
- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội **49%**.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ **0,15% – 0,2%**.
- Thu nhập bình quân đầu đạt **58,4** triệu đồng/người/năm;
- Tỷ lệ tham gia Bảo hiểm y tế toàn dân đạt **94%**.
- Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt **90 - 94%**; thôn văn hóa đạt **85%** trở lên; cơ quan văn hóa đạt **100%**.

3. Lĩnh vực môi trường

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt **53%**.
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý **80%**.

4. Quốc phòng, an ninh

- Tỷ lệ thôn, cơ quan, doanh nghiệp, trường học đạt chuẩn “An toàn về ANTT” đạt **80%**.
- Xã đạt vững mạnh về quốc phòng, an ninh
- Tỷ lệ giao nguồn huấn luyện lực lượng dự bị động viên đạt **95%**.

- Tỷ lệ giao quân đạt 100%.

II. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển Kinh tế - xã hội năm 2026

1. Về lĩnh vực kinh tế:

- Tập trung đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế phát triển nông - lâm - ngư nghiệp và dịch vụ theo hướng sản xuất hàng hóa, chú trọng phát triển công nghiệp và dịch vụ.

- Phát triển giống cây trồng, vật nuôi, chủ lực phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và môi trường của địa phương. Thực hiện có hiệu quả các chương trình Khuyến nông, Khuyến lâm, Khuyến ngư; tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo cho Nhân dân về các mô hình chăn nuôi, sản xuất và áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao trình độ thâm canh để tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp.

- Tăng cường quản lý, bảo vệ diện tích rừng hiện có, nhất là tình trạng chặt phá, xâm lấn rừng phòng hộ, có biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Phát triển các ngành tiểu thủ công nghiệp tại địa phương, khuyến khích Nhân dân phát triển các ngành tiểu thủ công nghiệp có thị trường ổn định như: gốm, cửa nhôm, sắt, mộc dân dụng, sửa chữa, cơ khí.

- Điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, tăng thu ngân sách, quản lý tài sản công minh bạch. Tổ chức rà soát, thống kê các loại đất đai để quản lý; tăng cường quản lý trật tự xây dựng. Phối hợp triển khai các công trình trọng điểm trên địa bàn (đường sắt tốc độ cao; đường ven biển).

- Thực hiện tốt công tác cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, phát triển sản xuất, dịch vụ, thương mại, du lịch. Phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh cây trồng, vật nuôi; thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng, phòng chống thiên tai trên địa bàn.

2. Về lĩnh vực Văn hóa - Xã hội:

- Thực hiện tốt các chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, kịp thời quan tâm, hỗ trợ gia đình chính sách, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện tốt chính sách giải quyết việc làm, trợ giúp xã hội và chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, bảo đảm an ninh thông tin; phối hợp củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo số lượng, chất lượng. Tăng cường kỷ luật hành chính, nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công; Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng, tuyên truyền phổ biến pháp luật.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị trường học đáp ứng yêu cầu đổi mới. Hoàn thành việc bổ sung quy hoạch mở rộng diện tích trường Tiểu học, trường Mầm non Phổ Khánh.

- Nâng cao chất lượng khám, điều trị bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân; phối hợp với cơ quan liên quan, tăng cường công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn

uống trên địa bàn; đẩy mạnh công tác truyền thông Dân số - Kế hoạch hoá gia đình, chú trọng nâng cao chất lượng dân số, nâng cao nhận thức về Bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực gia đình; tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

3. Lĩnh vực Nội chính:

- Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nội dung liên quan đến cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031.

- Xây dựng và triển khai thực hiện tốt Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực lãng phí năm 2026; tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí theo các văn bản quy định của cấp trên.

- Đẩy mạnh cải cách hành hành, chính lấy sự hài lòng của người dân đánh giá kết quả hoạt động của chính quyền địa phương và trình độ năng lực của cán bộ, công chức, phần đầu giải quyết thủ tục hành chính công đạt 100%; giải quyết đơn thư khiếu nại, phản ánh, kiến nghị đạt tỷ lệ cao. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ, biến giáo dục pháp luật; chú trọng công tác hòa giải ở cơ sở và thực hiện việc tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã.

- Đổi mới phương thức, nâng cao hiệu suất, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; tăng cường kiểm tra, xử lý cán bộ, công chức theo Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Quảng Ngãi.

4. Về Quốc phòng - An ninh:

- Tổ chức diễn tập chiến đấu xã trong khu vực phòng thủ; phối hợp diễn tập phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố sóng thần theo Kế hoạch.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, nhất là vào các dịp lễ, Tết. Tăng cường công tác tuần tra, có giải pháp ngăn ngừa và hạn chế tội phạm ma túy và trộm cắp tài sản; giảm thiểu số vụ, số người chết, bị thương và thiệt hại về tài sản do tai nạn giao thông; chú trọng công tác tuyên truyền, phòng cháy, chữa cháy; nhân rộng các khu dân cư an toàn về phòng, chống cháy nổ.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân năm 2026. Chỉ đạo lực lượng dân quân trực thường xuyên tại trụ sở UBND xã đảm bảo theo quy định.

- Tăng cường công tác nắm tình hình, kịp thời chỉ đạo xử lý và giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa Công an xã với Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền các nghị quyết, nghị định, chủ trương của Đảng và Nhà nước, những thủ đoạn hoạt động của tội phạm đến cán bộ và Nhân dân trong xã để nêu cao tinh thần cảnh giác, đấu tranh, phòng ngừa

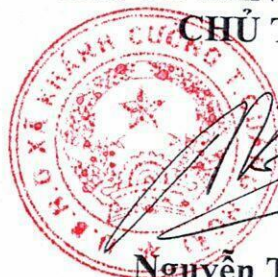
tội phạm.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025; nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2026 của UBND xã Khánh Cường./.

Nơi nhận:

- TT Đảng uỷ xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Kiều

PHỤ LỤC

Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

(Kèm theo Báo cáo số 285/BC-UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Khánh Cường)

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	KH 2026/TH 2025 (%)	Ghi chú
I	CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU					
1	Tổng giá trị sản xuất (giá so sánh năm 2010)					
	- Nông, lâm, ngư nghiệp	Tỷ đồng	249,769	254,764	102	
	- Công nghiệp-Xây dựng	Tỷ đồng	330,915	337,533	102	
	- Thương mại-Dịch vụ	Tỷ đồng	364,703	371,997	102	
2	Tốc độ tăng trưởng giá trị sản phẩm trên địa bàn	%	4	6		
3	Tỷ trọng công nghiệp-xây dựng và dịch vụ trong tổng cơ cấu kinh tế	%	73,58	75		
4	Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn	Triệu đồng	13.857	20.400		
5	Thu nhập bình quân đầu người/năm	Triệu đồng	58,4	58,4	100	
	Nông, lâm nghiệp và thủy sản					
6.1	Nông nghiệp					
	- Sản lượng lương thực cây có hạt	Tấn	13,587.59	13,859.34	102.0	
	Trong đó: + Lúa	Tấn	13.086,39	13.348,12	102,0	
	+ Ngô	Tấn	501,20	511,22	102,0	
	- Một số cây trồng chủ yếu					
	+ Lúa: Diện tích	Ha	2.269,70	2.264,70	99,8	Diện tích giảm do làm đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam
	Năng suất	Tạ/ha	57,66	58,9	102,2	
	Sản lượng	Tấn	13.086,39	13.348,12	102,0	
	+ Ngô: Diện tích	Ha	87,80	85,80	97,7	
	Năng suất	Tạ/ha	57,08	59,6	104,4	
	Sản lượng	Tấn	501,20	511,22	102,0	
	+ Lạc: Diện tích	Ha	277,60	275,60	99,3	
	Năng suất	Tạ/ha	21,95	22,55	102,7	
	Sản lượng	Tấn	609,22	621,40	102,0	
	+ Đậu các loại: Diện tích	Ha	10,88	10,00	91,9	
	Năng suất	Tạ/ha	15,17	16,83	111,0	
	Sản lượng	Tấn	16,50	16,83	102,0	
	+ Sắn: Diện tích	Ha	14,20	12,20	85,9	
	Năng suất	Tạ/ha	146,27	173,7	118,7	
	Sản lượng	Tấn	207,70	211,85	102,0	
	+ Rau các loại: Diện tích	Ha	315,34	313,34	99,4	
	Năng suất	Tạ/ha	241,78	248,19	102,7	

	Sản lượng	Tấn	7.624,31	7.776,80	102,0	
	- Chăn nuôi					
	+ Đàn trâu	Con	506	520	102,8	
	+ Đàn bò	Con	7.556	7.700	101,9	
	<i>Tỷ trọng bò lai</i>	%				
	+ Đàn lợn	Con	906	924	102,0	Do dịch bệnh
	+ Sản lượng thịt hơi xuất chuồng	Tấn	1.357	1.390	102,5	
6.2	Lâm nghiệp					
	- Trồng mới rừng tập trung	Ha	577,5	400,0	69,3	Diện tích giảm do làm đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam
	Trong đó: + Trồng rừng phòng hộ	"	-			
	+ Trồng rừng sản xuất	"	577,5	400	69,3	
	- Diện tích rừng trong Quy hoạch 3 loại	Ha	4.757,4	4.397,3	92,4	
	Trong đó: + Rừng phòng hộ	"	757,5	757,5	100,0	
	+ Rừng sản xuất	"	3.999,9	3.639,9	91,0	
	Tỷ lệ độ che phủ rừng	%	53	53	100	
6.3	Thủy sản					
	- Sản lượng thủy sản đánh bắt	Tấn	1.080	1.100	101,9	
	- Sản lượng thủy sản nuôi trồng	"				
	Trong đó: Tôm nuôi	Tấn				
	- Diện tích nuôi trồng	Ha				
	Trong đó: Nuôi tôm	"				
6.4	Thủy lợi					
	- Tổng diện tích được tưới	Ha	814	810	99,5	
	Trong đó: Tưới bằng công trình kiên cố	"	814	810	99,5	
7	Môi trường: Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý	%	80%	80%		
II	VĂN HÓA - XÃ HỘI					
8	Giáo dục					
	Tổng số học sinh đầu năm học					
	- Mầm non công lập	Cháu	461	460		
	- Tiểu học công lập	Học sinh	928	879		
	- Trung học cơ sở công lập	"	821	818		
	Trường đạt chuẩn quốc gia		06	06		
	Trường đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn quốc gia mức độ 1		06	06		
	- Mầm non	Trường	02	02		
	- Tiểu học	Trường	02	02		
	- Trung học cơ sở	Trường	02	02		
	Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2					
	- Mầm non	Trường				
	- Tiểu học	Trường	01	01		
	- Trung học cơ sở	Trường				

	Tỷ lệ đạt chuẩn văn hoá					
	- Hộ gia đình	%	96	96		
	- Thôn	%	78,57	85		
	- Cơ quan	%	100	100		
9	Y tế					
	Dân số trung bình	Người	21,633	21,641		
	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	8,1	8,1		
	Tỷ lệ tham gia BHYT toàn dân	%	94	94		
10	Lao động, việc làm, giảm nghèo					
	Giảm nghèo					
	Tổng số hộ	Hộ	7.032	7.071	100,6	
	Số hộ nghèo	"	184	147	79,9	
	Số hộ nghèo giảm trong năm	"	37	12	32,4	
	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới Quốc gia	%	2,09	1,91	91,3	
	Việc làm					
	Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ	%	18	20		
	Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội	%	61	49		
III	QUỐC PHÒNG AN NINH					
1	Tỷ lệ thôn, cơ quan, doanh nghiệp, trường học đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”	%	100	80		
2	Xã vững mạnh về quốc – an ninh	%	Đạt	Đạt		
3	Tỷ lệ đạt chỉ tiêu giao nguồn huấn luyện lực lượng dự bị động viên	%	96%	95%		
4	Giao quân hằng năm đạt chỉ tiêu tình giao	%	105,3%	100%		